

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ XUYÊN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 32/ 2021/DS-ST*

*Ngày: 08/06/2021*

*V/v: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Dương Hải*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

*Ông Lê Minh Trí.*

*Bà Võ Thị Vịnh.*

**- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Đăng – Thư ký Tòa án.**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Huỳnh – Kiểm sát viên.**

Ngày 08 tháng 06 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 232/2020/TLST-DS, ngày 29 tháng 12 năm 2020 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-DS, ngày 06/05/2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Thu S, sinh năm 1974 (Có mặt)**

**Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.**

**- Bị đơn: Ông Lâm Thành X, sinh năm 1980. (Có mặt)**

**Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*- Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/12/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Lâm Thị Thu S trình bày:*

Nguyên vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 10/8/2019 do có cãi vã với nhau nên sau đó ông Lâm Thành X đi ra lộ cầm cục gạch ông chọi vào xe máy biển số 83P3 – 53428 của bà S làm xe bị bể biển số, gãy cái vè đuôi xe và đầu bóng đèn trước bị gãy. Sau đó bà S đem xe đi sửa chữa hết số tiền sửa xe là 1.767.000 đồng. Nay bà S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lâm Thành X bồi thường số tiền thiệt hại do xe bị hư hỏng là 1.767.000 đồng.

***Bị đơn ông Lâm Thành X trình bày ý kiến:***

Nguyên vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 10/8/2019 tôi đi làm về thì thấy trên lộ có cục gạch bị bể trên đường tôi mới nhặt lên và ném đi, trong lúc ném đi có văng mảnh vụn trúng vào biển số xe của bà S nhưng không bị trầy xước gì. Nay

đối với yêu cầu của bà S yêu cầu tôi bồi thường số tiền 1.767.000 đồng thì tôi không đồng ý.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về đường lối giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX xử buộc bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn số tiền thiệt hại về tài sản số tiền là 720.000đ, không chấp nhận yêu cầu đòi bị đơn phải bồi thường thiệt hại số tiền là 1.047.000đ. Đối với ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

### *Về nội dung:*

**- Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường số tiền thiệt hại tổng cộng là 1.767.000đ Hội đồng xét xử xét thấy**

[1] Do có xích mích với nhau nên vào ngày 10/08/2019 thì giữa bà S và em ruột của bà S là ông X đã xảy ra cãi vã, lời qua tiếng lại sau đó ông X có cầm cục gạch ổng chọi vào chiếc xe mô tô biển số 83P3-53428 của bà S đậu gần đó làm xe bị hư hỏng những bộ phận phía sau gồm: Bể biển số, gãy vè đuôi xe, gãy bóng đèn. Sau đó bà S đem xe đến tiệm sửa xe Tài Ngọc cùng áp để sửa chữa hư hỏng. Theo biên bản xác minh của Tòa án đã xác minh chủ tiệm sửa xe Tài Ngọc là ông T thì ông T cho biết bà S yêu cầu ông sửa chữa những bộ phận hư hỏng như: Bể biển số, gãy vè đuôi xe, gãy bóng đèn, phần này tiền sửa chữa là 720.000đ, ngoài ra bà S còn yêu cầu thay các bộ phận như: Thay bộ đầu trước, mặt đồng hồ, ốp bụng, đèn lái sau, 05 kẹp ốc, chụp lốc, ép biển số, thay tem, lợp yên xe, thay ốp sườn và tiền công, tổng cộng chi phí số tiền là 1.767.000đ.

[2] Ngoài ra Tòa án cũng xác minh ông Tạ Thanh H là phó trưởng Công an xã T thì ông H cho biết vào ngày 10/8/2019 thì giữa bà S và ông X có cãi vã nhau sau đó ông X dùng cục gạch chọi vào xe của bà S làm xe bị hư hỏng, Công an xã T có lập biên bản ghi lời khai của các bên. Phía bà S yêu cầu ông X bồi thường thiệt hại số tiền là 1.767.000đ, phía ông X cũng thừa nhận có chọi cục gạch vào xe của bà S nhưng hư chỗ nào thì bồi thường chỗ đó không đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền 1.767.000đ.

là sự thật

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Chỉ vì có mâu thuẫn nhau giữa chị em ruột với nhau mà ông X đã có hành vi dùng cục gạch ổng ném vào chiếc xe Mô tô mang biển số 83P3-53428 của bà S đậu gần đó làm xe bị hư hỏng những bộ phận gồm: Bể biển số, gãy vè đuôi xe, gãy bóng đèn. Hành vi này của ông Xuân là vi phạm pháp luật. Căn cứ theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định thì: “ Người nào có hành vi xâm phạm đến tài sản của

người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường”. Theo quy định này thì ông X là người có lỗi và phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bà S những thiệt hại do mình gây ra. Qua kết quả xác minh của Tòa án thì sau khi chiếc xe mô tô của bà S bị hư bà đã đem đến tiệm sửa xe của ông T để sửa chữa lại, ông T cho biết ông đã sửa chữa những chỗ bị hư hỏng của chiếc xe như bể biển số, gãy về đuôi sau, gãy bóng đèn, chi phí sửa chữa là 720.000đ. Hóa đơn tổng cộng số tiền 1.767.000đ mà ông giao cho bà S là do bà S đã thay những món phụ tùng khác vào xe do đó mới có số tiền 1.767.000đ như trên. Vì vậy việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại do xe bị hư tổng số tiền là 1.767.000đ là không có căn cứ để chấp nhận mà Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn ông X phải có trách nhiệm bồi thường cho bà S số tiền thiệt hại là 720.000đ là phù hợp và đúng qui định của pháp luật.

[4] Đối với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là đề nghị HĐXX xử buộc bị đơn phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn số là 720.000đ, không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền là 1.047.000đ.

Như đã phân tích ở trên xét thấy đề nghị của đại diện viện kiểm sát có căn cứ nên chấp nhận đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[5] *Về án phí*: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần do đó nguyên đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu không được chấp nhận số tiền là 300.000đ. Bị đơn phải chịu án phí đối với phần yêu cầu mà nguyên đơn được chấp nhận số tiền là 300.000đ.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng Khoản 6 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280, của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 584; Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Khoản 4 Điều 26, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

**Tuyên xử**: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lâm Thị Thu S.

1/ Buộc bị đơn ông Lâm Thành X phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn bà Lâm Thị Thu S số tiền là 720.000đ ( *Bảy trăm hai mươi ngàn đồng*).

2/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại số tiền là 1.047.000đ.

- Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bà S có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng ông X còn phải trả lãi cho bà S theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn bà Lâm Thị Thu S phải chịu án phí số tiền là 300.000đ , nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0007483, ngày 25/12/2020 của Chi cục thi hành án huyện Mỹ Xuyên, vậy bà S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị đơn ông Lâm Thành X phải chịu án phí số tiền là 300.000đ.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục THADS huyện MX;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Mai Thị Dương Hải**

